TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN TRỤ** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/DS-ST
Ngày: 09/6/2020
V/v: "Tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ
TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quốc Dũng.

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Thanh Phú;

2/ Ông Nguyễn Văn Còn.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Trương Thị Luyến, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

- *Đại diện Viện sát nhân dân huyện Tân Trụ tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Hoàng Long – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 137/2019/TLST-DS, ngày 03 tháng 12 năm 2019, về việc: "Tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST-DS, ngày 15 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: **Ông Nguyễn Văn A,** sinh năm 1956; Địa chỉ: Xã L, huyện T, tỉnh L (Có mặt).

2/ Bị đơn: **Ông Võ Minh H**, sinh năm: 1980; Địa chỉ: Xã Q, huyện T, tỉnh L (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1/ Theo đơn khởi kiện ghi ngày 30/9/2019 và những lời trình bày tiếp theo của nguyên đơn, ông Nguyễn Văn A, như sau:

Ngày 19/11/2016 ông có cho ông Võ Minh H vay 25.000.000đ, không thỏa thuận lãi suất, thời hạn vay là 30 ngày. Khi đến hạn trả tiền vay, ông đã nhiều lần yêu cầu ông H trả nợ nhưng ông H không trả.

Nay ông yêu cầu ông H trả cho ông số tiền vốn vay là 25.000.000đ.

2. Bị đơn ông Võ Minh H vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa.

Tại phiên tòa: Đương sự trình bày đã cung cấp đủ các chứng cứ, không cung cấp chứng cứ gì thêm đồng thời vẫn giữ ý kiến như nội dung tóm tắt của vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An phát biểu:

Tòa án đã thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp, đúng tư cách các đương sự, việc giải quyết vụ án đúng thời hạn quy định. Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã tuân theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn A, buộc ông Võ Minh H trả cho ông A số tiền vốn vay là 25.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền của Tòa án: ông Nguyễn Văn A khởi kiện yêu cầu ông Võ Minh H trả số tiền vay 25.000.000đ. Đây là quan hệ pháp luật tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu của đương sự: Giấy cam kết ngày 19/11/2016 thể hiện nội dung ông Võ Minh H có vay của ông Nguyễn Văn A số tiền 25.000.000đ, không thỏa thuận lãi suất. Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết thông báo về việc thụ lý vụ án, các thông báo về phiên hòa giải, công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa cho ông H. Trong các thông báo đều thể hiện yêu cầu khởi kiện của ông A cùng các tài liệu chứng cứ do ông A nộp trong đó có giấy vay tiền. Tuy nhiên ông H không đến tham dự các phiên hòa giải cũng như phiên tòa để đưa ra ý kiến gì, xét vì ông H không có ý kiến phản đối gì nên Hội đồng xét xử xác định đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự quy định: *"Một bên thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, ... mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh"*. Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông A, buộc ông H trả cho ông A số tiền vốn vay là 25.000.000đ. Ông A không yêu cầu tiền lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do buộc ông H trả tiền cho ông A nên ông H phải chịu án phí trên số tiền 25.000.000đ phải trả cho ông A.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 3 Điều 26, các Điều 35, 39, 147, 227, 228, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Buộc ông Võ Minh H trả cho ông Nguyễn Văn A số tiền vốn vay là 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Võ Minh H phải chịu 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Trụ;
- CCTHA DS huyện Tân Trụ;
- Các đương sự;
- Lưu./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Quốc Dũng